

Số: /QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 63/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 2301/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 10/TTr-SNNMT ngày 09/7/2025.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

**Điều 2.** Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm tổ chức xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt các quy trình giải quyết thủ tục hành chính/cung cấp dịch vụ công trực tuyến được công bố tại Quyết định này để thiết lập quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh. Hoàn thành trước ngày 25/7/2025.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm Điều hành thông tin tỉnh;
- TTHCC xã, phường, đặc khu;
- Lưu: VT, TDNV, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Nam**

**Phụ lục**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC THUỘC THẨM QUYỀN  
GIẢI QUYẾT CỦA UBND TỈNH, SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG, UBND CẤP XÃ  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)*

<b>Số TT</b>	<b>Tên TTHC/Mã số TTHC</b>	<b>Thời hạn giải quyết</b>	<b>Địa điểm thực hiện</b>	<b>Phí, lệ phí</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>
<b>I</b>	<b>DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>				
1	Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất (1.004122.H50)	24 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ Hành chính công	Theo Nghị quyết của HĐND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Tài nguyên nước năm 2023.</li> <li>- Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</li> <li>- Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.</li> <li>- Thông tư số 14/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 quy định phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước.</li> </ul>

2	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất (2.001738.H50)	17 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ Hành chính công	Theo Nghị quyết của HĐND tỉnh	<p>Luật Tài nguyên nước năm 2023.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</li> <li>- Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.</li> <li>- Thông tư số 14/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 quy định phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước.</li> </ul>
3	Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất (1.004253.H50)	8 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ Hành chính công	Không quy định	<p>Luật Tài nguyên nước năm 2023.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</li> <li>- Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.</li> <li>- Thông tư số 14/2025/TT-BNNMT ngày</li> </ul>

					19 tháng 6 năm 2025 quy định phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước.
4	Trả lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất (1.012501.H50)	8 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ Hành chính công	Không quy định	<p>Luật Tài nguyên nước năm 2023.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</li> <li>- Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.</li> <li>- Thông tư số 14/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 quy định phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước.</li> </ul>
5	Chấp thuận nội dung về phương án chuyển nước (1.012498.H50)	43 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ Hành chính công	Không quy định	<p>Luật Tài nguyên nước năm 2023.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.</li> <li>- Thông tư số 14/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 quy định phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền và sửa</li> </ul>

					đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước.
6	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình cấp cho sinh hoạt đã đi vào vận hành và được cấp giấy phép khai thác tài nguyên nước nhưng chưa được phê duyệt tiền cấp quyền (1.012505.H50)	26 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ Hành chính công	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Tài nguyên nước năm 2023.</li> <li>- Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</li> <li>- Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.</li> <li>- Thông tư số 14/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 quy định phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước.</li> </ul>
7	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành (1.009669.H50)	26 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ Hành chính công	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Tài nguyên nước năm 2023.</li> <li>- Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</li> <li>- Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông</li> </ul>

					<p>nghiệp và môi trường.</p> <p>- Thông tư số 14/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 quy định phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước.</p>
8	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành (2.001770.H50)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 45 ngày (trường hợp nộp cùng với hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác tài nguyên nước thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh).</li> <li>- 38 ngày (trường hợp nộp cùng hồ sơ đề nghị gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác tài nguyên nước thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh).</li> <li>- 26 ngày (trường hợp giấy phép khai thác tài nguyên nước thuộc thẩm quyền cấp Bộ Nông nghiệp và Môi trường).</li> </ul>	Trung tâm phục vụ Hành chính công	Không quy định	<p>Luật Tài nguyên nước năm 2023.</p> <p>- Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</p> <p>- Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.</p> <p>- Thông tư số 14/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 quy định phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước</p>

9	Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước (1.004283.H50)	21 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ Hành chính công	Không quy định	<p>Luật Tài nguyên nước năm 2023.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</li> <li>- Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.</li> <li>- Thông tư số 14/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 quy định phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước</li> </ul>
10	Tạm dừng hiệu lực giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước (1.012500.H50)	23 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ Hành chính công	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Tài nguyên nước năm 2023.</li> <li>- Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</li> <li>- Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.</li> <li>- Thông tư số 14/2025/TT-BNNMT ngày</li> </ul>

					19 tháng 6 năm 2025 quy định phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước
11	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m <sup>3</sup> /ngày đêm (1.004232.H50)	45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ Hành chính công	Theo Nghị quyết của HĐND tỉnh	<p>Luật Tài nguyên nước năm 2023.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</li> <li>- Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.</li> <li>- Thông tư số 14/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 quy định phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước</li> </ul>
12	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m <sup>3</sup> /ngày đêm (1.004228.H50)	38 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ Hành chính công	Theo Nghị quyết của HĐND tỉnh	<p>Luật Tài nguyên nước năm 2023.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</li> <li>- Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12</li> </ul>

					<p>tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.</p> <p>- Thông tư số 14/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 quy định phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước</p>
13	Cấp giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m <sup>3</sup> /ngày đêm (1.004223.H50)	45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ Hành chính công	Theo Nghị quyết của HĐND tỉnh	<p>Luật Tài nguyên nước năm 2023.</p> <p>- Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</p> <p>- Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.</p> <p>- Thông tư số 14/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 quy định phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước</p>
14	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000	38 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ Hành chính công	Theo Nghị quyết của HĐND tỉnh	<p>Luật Tài nguyên nước năm 2023.</p> <p>- Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê</p>

	m <sup>3</sup> /ngày đêm (1.004211.H50)				<p>khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</p> <p>- Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.</p> <p>- Thông tư số 14/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 quy định phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước</p>
15	<p>Cấp giấy phép khai thác nước mặt, nước biển (đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 và các trường hợp quy định tại điểm c, d, đ, e khoản 4 Điều 31 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025)</p> <p>(1.004179.H50)</p>	45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ Hành chính công	Theo Nghị quyết của HĐND tỉnh	<p>Luật Tài nguyên nước năm 2023.</p> <p>- Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</p> <p>- Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.</p> <p>- Thông tư số 14/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 quy định phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước</p>

16	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước mặt, nước biển (1.004167.H50)	38 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ Hành chính công	Theo Nghị quyết của HĐND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Tài nguyên nước năm 2023.</li> <li>- Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</li> <li>- Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.</li> <li>- Thông tư số 14/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 quy định phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước.</li> </ul>
17	Trả lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước (1.011518.H50)	23 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ Hành chính công	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Tài nguyên nước năm 2023.</li> <li>- Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</li> <li>- Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.</li> <li>- Thông tư số 14/2025/TT-BNNMT ngày</li> </ul>

					19 tháng 6 năm 2025 quy định phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước.
18	Cấp lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước (1.000824.H50)	17 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ Hành chính công	Theo Nghị quyết của HĐND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Tài nguyên nước năm 2023.</li> <li>- Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</li> <li>- Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.</li> <li>- Thông tư số 14/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 quy định phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước.</li> </ul>
19	Lấy ý kiến đối với công trình khai thác nguồn nước (1.013799.H50)	26 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ Hành chính công	Tổ chức, cá nhân đầu tư dự án chi trả	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Tài nguyên nước năm 2023.</li> <li>- Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</li> <li>- Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12</li> </ul>

					tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
<b>II</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ</b>				
1	Đăng ký khai thác, sử dụng nước dưới đất (1.001662.H50)	08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ HCC cấp xã	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Tài nguyên nước năm 2023.</li> <li>- Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</li> <li>- Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</li> <li>- Thông tư số 14/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 quy định phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước.</li> </ul>